

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 394/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Hồng N, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 09, đường T, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số nhà 77, đường P, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Hồng N, sinh năm 1990 và anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1988 (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 121/2013, ngày 25/12/2013).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đặng Hồng N và anh Huỳnh Văn T có 01 người con chung tên Huỳnh Đặng N, sinh ngày 21/5/2014; chị Ng và anh T tự thỏa thuận (được sự đồng ý của cháu N) giao cháu N cho chị N nuôi dưỡng.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung đối với anh Huỳnh Văn T, nhưng nếu anh T lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con đối với anh T.

- Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Huỳnh Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Đặng N, sinh ngày 21/5/2014 mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực, pháp luật cho đến khi cháu N thành niên (đủ 18 tuổi).

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Hồng N tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm gồm: 150.000 đồng (*Một trăm năm chục ngàn đồng*) tiền án phí về việc xin ly hôn và 150.000 đồng (*Một trăm năm chục ngàn đồng*) tiền án phí về cấp dưỡng nuôi con, trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, theo biên lai thu tiền số 0001642 ngày 02/11/2022, chị N đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TP V;
- CC THADS TP V;
- UBND Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Thanh Hồng

Hồ Thanh Hồng